



口袋网校

2 传统节日

共21个汉字

姓名: _____

日期: _____

chuán chuán chuán chuán chuán chuán chuán chuán chuán chuán chuán chuán chuán chuán

传 传 传 传 传 传 传 传 传 传 传 传 传 传

chuán chuán chuán

传 传 传

tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng tǒng

统 统 统 统 统 统 统 统 统 统 统 统 统 统

tǒng tǒng tǒng

统 统 统

tiē tiē tiē tiē tiē tiē tiē tiē tiē tiē tiē tiē tiē tiē

贴 贴 贴 贴 贴 贴 贴 贴 贴 贴 贴 贴 贴 贴

tiē tiē tiē

贴 贴 贴

xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo xiāo

宵 宵 宵 宵 宵 宵 宵 宵 宵 宵 宵 宵 宵 宵

xiāo xiāo xiāo

宵 宵 宵

xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng xiàng

巷 巷 巷 巷 巷 巷 巷 巷 巷 巷 巷 巷 巷 巷

xiàng xiàng xiàng

巷 巷 巷

扫描右侧二维码
下载更多资源吧





口袋网校

2 传统节日

共21个汉字

姓名: _____

日期: _____

jì jì jì jì jì jì jì jì jì jì jì jì jì jì

祭 丿 夕 夕 夕 夕 夕 夕 夕 夕 祭 祭 祭 祭 祭

jì jì jì

祭 祭 祭

zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu zhōu

舟 丿 丿 舟 舟 舟 舟 舟 舟 舟 舟 舟 舟 舟

zhōu zhōu zhōu

舟 舟 舟

ài ài ài ài ài ài ài ài ài ài ài ài ài ài

艾 一 十 十 艾 艾 艾 艾 艾 艾 艾 艾 艾 艾

ài ài ài

艾 艾 艾

táng táng táng táng táng táng táng táng táng táng táng táng táng táng

堂 丨 丨 丨 丨 丨 丨 丨 丨 丨 丨 丨 丨 丨

táng táng táng

堂 堂 堂

qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ qǐ

乞 丿 丿 乞 乞 乞 乞 乞 乞 乞 乞 乞 乞 乞

qǐ qǐ qǐ

乞 乞 乞

扫描右侧二维码
下载更多资源吧





口袋网校

2 传统节日

共21个汉字

姓名: _____

日期: _____

qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo qiǎo

巧 一 丨 丨 丨 巧 巧 巧 巧 巧 巧 巧 巧 巧

qiǎo qiǎo qiǎo

巧 巧 巧

láng láng láng láng láng láng láng láng láng láng láng láng láng

郎 丶 丨 丨 丨 良 良 郎 郎 郎 郎 郎 郎 郎

láng láng láng

郎 郎 郎

bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng bǐng

饼 丿 丿 丿 丿 丿 饼 饼 饼 饼 饼 饼 饼 饼

bǐng bǐng bǐng

饼 饼 饼

shǎngshǎngshǎngshǎngshǎngshǎngshǎngshǎngshǎngshǎngshǎngshǎngshǎngshǎng

赏 丨 丨 丨 丨 丨 赏 赏 赏 赏 赏 赏 赏 赏

shǎngshǎngshǎng

赏 赏 赏

jú jú jú jú jú jú jú jú jú jú jú jú jú jú

菊 一 丨 丨 丨 菊 菊 菊 菊 菊 菊 菊 菊 菊

jú jú jú

菊 菊 菊

扫描右侧二维码
下载更多资源吧





口袋网校

2 传统节日

共21个汉字

姓名: _____

日期: _____

jiē jiē jiē jiē jiē jiē jiē jiē jiē jiē jiē jiē jiē jiē

街 街 街 街 街 街 街 街 街 街 街 街 街 街

jiē jiē jiē

街 街 街

jìng jìng jìng jìng jìng jìng jìng jìng jìng jìng jìng jìng jìng jìng

敬 敬 敬 敬 敬 敬 敬 敬 敬 敬 敬 敬 敬 敬

jìng jìng jìng

敬 敬 敬

zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn zhuǎn

转 转 转 转 转 转 转 转 转 转 转 转 转 转

zhuǎn zhuǎn zhuǎn

转 转 转

tuán tuán tuán tuán tuán tuán tuán tuán tuán tuán tuán tuán tuán tuán

团 团 团 团 团 团 团 团 团 团 团 团 团 团

tuán tuán tuán

团 团 团

rè rè rè rè rè rè rè rè rè rè rè rè rè rè

热 热 热 热 热 热 热 热 热 热 热 热 热 热

rè rè rè

热 热 热

扫描右侧二维码
下载更多资源吧





口袋网校

2 传统节日

共21个汉字

姓名: _____

日期: _____

nào nào nào nào nào nào nào nào nào nào nào nào nào nào

闹 丨 丨 门 门 闹 闹 闹 闹 闹 闹 闹 闹 闹

nào nào nào

闹 闹 闹

闹 闹 闹

闹 闹 闹

闹 闹 闹

闹 闹 闹

闹 闹 闹

闹 闹 闹

闹 闹 闹

闹 闹 闹

扫描右侧二维码
下载更多资源吧

